

Số: /BC-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO

Về việc tiếp thu, giải trình, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết về một số chính sách phát triển khoa học và công nghệ của thành phố Hà Nội

Kính gửi: Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội

Ủy ban nhân dân Thành phố nhận được Báo cáo thẩm tra số 125/BC-BKTNS ngày 18/9/2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND Thành phố về việc thẩm tra Tờ trình, dự thảo Nghị quyết về một số chính sách phát triển khoa học và công nghệ của thành phố Hà Nội. Ban Kinh tế - Ngân sách đánh giá cao và cơ bản thống nhất với chủ trương, chính sách mà UBND Thành phố đề xuất tại Tờ trình và dự thảo Nghị quyết về một số chính sách phát triển khoa học và công nghệ của thành phố Hà Nội

Bên cạnh những nội dung thống nhất, để đảm bảo tính chặt chẽ, minh bạch và khả thi của Nghị quyết, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị UBND Thành phố làm rõ, giải trình và bổ sung một số nội dung. Về việc này, Ủy ban nhân dân Thành phố tiếp thu và báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố như sau:

1. Về rà soát, điều chỉnh, bổ sung đảm bảo sự thống nhất giữa Tờ trình và dự thảo Nghị quyết đối với nội dung quy định lĩnh vực trọng điểm về khoa học và công nghệ của Thủ đô

Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách:

Quy định lĩnh vực trọng điểm về khoa học và công nghệ của Thủ đô Tờ trình đề xuất bổ sung 08 lĩnh vực trọng điểm về khoa học và công nghệ do HĐND Thành phố quyết định trong khi dự thảo Nghị quyết chỉ nêu 5 lĩnh vực bao gồm: đô thị thông minh, giáo dục thông minh, y tế thông minh, công nghệ tài chính, công nghệ cao trong nông nghiệp, trong khi đó tại Tờ trình có thêm các lĩnh vực là: giao thông thông minh, công nghệ y - sinh học tiên tiến và công nghệ năng lượng tiên tiến). Đồng thời thuyết minh, giải trình, xác định rõ tính chất và nội hàm của các lĩnh vực trọng điểm về khoa học và công nghệ do HĐND Thành phố quyết định (các nội dung liên quan đến đô thị thông minh, giao thông thông minh, y tế thông minh chưa có các dẫn chiếu quy định của Trung ương).

UBND Thành phố tiếp thu:

Tiếp thu ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách, ý kiến của các đại biểu tham dự đối với dự thảo Nghị quyết về chính sách phát triển khoa học và công nghệ của thành phố Hà Nội tại phiên họp ngày 18/9/2025, UBND Thành

phổ đã tiếp thu, rà soát, điều chỉnh khoản 2 Điều 4 dự thảo Nghị quyết quy định một số lĩnh vực trọng điểm thành:

“2. Các lĩnh vực trọng điểm về khoa học và công nghệ của Thủ đô do Hội đồng nhân dân Thành phố quy định bao gồm: đô thị thông minh, giáo dục thông minh, y tế thông minh, công nghệ y – sinh học tiên tiến, công nghệ tài chính, công nghệ cao trong nông nghiệp.”

Lý do đề xuất:

Quyết định số 950/QĐ-TTg ngày 01/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam giai đoạn 2018 - 2025 và định hướng đến năm 2030 đưa ra giải pháp:

“- Đẩy mạnh nghiên cứu các vấn đề lý luận và thực tiễn để cung cấp các luận cứ khoa học cho việc xây dựng và phát triển đô thị thông minh hướng tới các mục tiêu tăng trưởng xanh và phát triển bền vững;

- Thúc đẩy sáng tạo, phát minh, sáng chế và bảo vệ sở hữu trí tuệ liên quan lĩnh vực phát triển đô thị thông minh;

- Khuyến khích nghiên cứu phát triển các ứng dụng, công nghệ và giải pháp về quy hoạch đô thị thông minh, quản lý đô thị thông minh (quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị, giao thông, y tế, giáo dục, hệ thống cảnh báo sớm và các lĩnh vực khác), tiện ích đô thị thông minh phục vụ cho các tổ chức, cá nhân và cộng đồng trong đô thị;

- Phát triển chiếu sáng đô thị thông minh;

- Phát triển giao thông thông minh, hệ thống điều khiển hướng dẫn cho người tham gia giao thông, chỉ huy kiểm soát và xử lý ứng cứu tình huống khẩn cấp;

- Phát triển hệ thống cấp thoát nước thông minh, đảm bảo khả năng kiểm soát, xử lý ô nhiễm và an toàn chất lượng;

- Phát triển hệ thống thu gom và xử lý rác thải đô thị thông minh;

- Phát triển lưới điện thông minh;

- Phát triển hệ thống cảnh báo rủi ro, thiên tai.”

Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW đưa ra nhiệm vụ: Đến năm 2030, hoàn thành xây dựng đô thị thông minh các thành phố trực thuộc Trung ương và một số tỉnh, thành phố có đủ điều kiện; giao các Thành phố trực thuộc Trung ương và một số tỉnh đủ điều kiện xây dựng và triển khai các Đề án đô thị thông minh; xây dựng, ban hành chương trình đẩy mạnh sản xuất thông minh, chuyển đổi số trong các lĩnh vực trọng điểm như nông nghiệp, công nghiệp, thương mại, tài chính, giáo dục, y tế, giao thông, xây dựng, logistics, du lịch,...; xây dựng, triển khai đề án ứng dụng IoT trong một số ngành,

lĩnh vực như sản xuất thương mại, quản lý năng lượng, nông nghiệp thông minh, giao thông thông minh, y tế thông minh. Kế hoạch 139/KH-UBND ngày cũng đặt ra nhiệm vụ thông qua Đề án “Xây dựng thành phố Hà Nội thông minh đến năm 2030”; triển khai Đề án Giao thông thông minh trên địa bàn thành phố Hà Nội. Giao thông thông minh là một bộ phận không thể tách rời của đô thị thông minh.

Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đã ban hành Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW ngày 02/6/2025 Kế hoạch hành động chiến lược triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đề ra một số sáng kiến đột phá liên quan đến Hệ thống an sinh và phúc lợi, cụ thể:

“- *Sáng kiến 10: Y tế thông minh - Phát triển hệ thống y tế thông minh, toàn diện, bảo đảm mọi người dân đều được chăm sóc sức khỏe hiệu quả, kịp thời thông qua ứng dụng các công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và dữ liệu lớn.*

- *Sáng kiến 11: Giáo dục thông minh - Xây dựng kho học liệu mở, đa phương tiện, phát triển hệ thống học tập mọi lúc, mọi nơi, hỗ trợ cá nhân hóa việc học dựa trên công nghệ trí tuệ nhân tạo.*

- *Sáng kiến 13: Môi trường xanh và đô thị thông minh - Xây dựng mô hình đô thị xanh, thân thiện môi trường, phát triển hệ thống giám sát, quản lý môi trường thông minh, nâng cao năng lực dự báo và quản lý rủi ro thiên tai và biến đổi khí hậu thông minh bằng ứng dụng khoa học, công nghệ, đặc biệt là công nghệ số và trí tuệ nhân tạo.”*

Công nghệ y - sinh học tiên tiến thuộc nhóm công nghệ chiến lược quy định tại Quyết định số 1131/QĐ-TTg ngày 12/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ. Luật Thủ đô đã xác định công nghệ số, công nghệ sinh học, công nghệ vật liệu mới thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ trọng điểm của Thủ đô. Công nghệ y - sinh học tiên tiến có thể hiểu là lĩnh vực liên ngành có sự kết hợp các lĩnh vực nêu trên, nhưng các nghiên cứu, ứng dụng được thí nghiệm và áp dụng trực tiếp lên cơ thể người. Hà Nội là nơi tập trung nhiều cơ sở nghiên cứu và cơ sở y tế hàng đầu cả nước, đây là tiềm năng lớn để phát triển các sản phẩm, dịch vụ y tế hiện đại góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân, đồng thời có khả năng thu hút người dân các nước trong khu vực về Hà Nội để được sử dụng các sản phẩm, dịch vụ y tế chất lượng cao, tiên tiến, mang lại nguồn thu và góp phần nâng cao vị thế cho Thành phố.

Ngoài ra, Thành phố cũng xác định một trong số nhiệm vụ trọng tâm của nhiệm kỳ XVIII Đảng bộ Thành phố (2025 - 2030) bao gồm:

Tập trung cụ thể hóa, triển khai hiệu quả 04 Nghị quyết chiến lược của Bộ Chính trị đưa Thủ đô cùng đất nước bước vào kỷ nguyên mới : Phát triển mạnh khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tạo đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, góp

phần hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức sản xuất và quản trị, phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố. ... Tập trung thu hút đầu tư, xây dựng Khu công nghệ cao Hòa Lạc hiện đại, vượt trội và cạnh tranh quốc tế; đẩy nhanh tiến độ triển khai Khu công nghệ cao sinh học, Khu công nghiệp sạch Sóc Sơn; Trung tâm Đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp Hà Nội.

Giải pháp trọng tâm để thực hiện nhiệm vụ này bao gồm: Đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; xây dựng Hà Nội trở thành trung tâm đổi mới sáng tạo, nghiên cứu, phát triển, chuyển giao công nghệ hàng đầu của cả nước và khu vực với hạt nhân là Khu công nghệ cao Hoà Lạc, Khu công nghệ cao sinh học, Trung tâm Đổi mới sáng tạo quốc gia, các viện nghiên cứu, trường đại học. Luôn dẫn đầu cả nước về chỉ số Đổi mới sáng tạo cấp tỉnh (PII). Khuyến khích toàn xã hội đóng góp công sức, tri thức phục vụ phát triển khoa học, công nghệ.

Đối với các lĩnh vực còn lại, UBND Thành phố xin phép chưa bổ sung vào nội dung dự thảo Nghị quyết lần này để tập trung nguồn lực phát triển một số lĩnh vực ưu tiên trong giai đoạn này.

2. Về tiêu chí, tiêu chuẩn của chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng tham gia các hoạt động khoa học và công nghệ của Thành phố

Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách:

Thuyết minh, giải trình làm rõ căn cứ pháp lý, cơ sở thực tiễn để xây dựng định mức chi, các chế độ ưu đãi, hỗ trợ áp dụng tại Điều 15 dự thảo Nghị quyết. Đồng thời, để tránh khả năng xảy ra chủ quan, tùy tiện trong việc lựa chọn, đề nghị bổ sung quy định: UBND Thành phố quy định tiêu chí, tiêu chuẩn khung của chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng tham gia các hoạt động khoa học và công nghệ của Thành phố trong Quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Thủ đô. Trên cơ sở quy định khung, cấp/người có thẩm quyền sẽ quy định chi tiết cụ thể theo từng nhiệm vụ khoa học và công nghệ, tránh tình trạng không đúng người, không đúng việc. Bên cạnh đó, việc bổ sung quy định này sẽ tạo cơ sở pháp lý để HĐND và các cơ quan chức năng khác giám sát quá trình tuyển chọn, sử dụng và đãi ngộ chuyên gia, đảm bảo nguồn ngân sách Thành phố được sử dụng một cách hiệu quả và đúng mục đích.

UBND Thành phố tiếp thu :

2.1. Tiếp thu ý kiến thẩm tra, UBND Thành phố giải trình, làm rõ căn cứ pháp lý, cơ sở thực tiễn để xây dựng định mức chi, các chế độ ưu đãi, hỗ trợ áp dụng tại Điều 15 dự thảo Nghị quyết như sau:

Khoản 2 Điều 54 Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 quy định:

“2. Nhà nước có chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sau đây:

a) Nhà nước ưu tiên giao trực tiếp thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, đặc biệt là nhiệm vụ phục vụ phát triển công nghệ cao, công nghệ chiến lược cho tổ chức, doanh nghiệp thu hút được nhân tài tham gia thực hiện;

b) Ngoài chính sách ưu đãi quy định tại khoản 1 Điều 55 của Luật này, Nhà nước có chính sách đãi ngộ đặc biệt đối với nhân tài trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thông qua ưu đãi tài chính, ưu đãi phi tài chính, ưu đãi về điều kiện làm việc, bố trí nhà ở. Nhà nước tạo cơ hội phát triển sự nghiệp lâu dài, thu hút nhân tài từ nước ngoài; bảo đảm an sinh xã hội cho nhân tài và gia đình;

c) Nhà nước thúc đẩy phát triển nguồn nhân lực, nhân tài về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thông qua việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kết hợp với xây dựng cơ sở vật chất hiện đại, tạo cơ hội nghiên cứu và ứng dụng thực tiễn.

3. Việc xác định nhân tài trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được thực hiện thông qua tiêu chí và minh chứng cụ thể, không cần thủ tục công nhận danh hiệu chính thức. Trên cơ sở tiêu chí quy định tại khoản 1 Điều này, cơ quan có thẩm quyền giao thực hiện nhiệm vụ quyết định việc áp dụng chính sách thu hút, đãi ngộ nhân tài.

4. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.”

Để thực hiện quy định này, Chính phủ vừa ban hành Nghị định số 249/2025/NĐ-CP ngày 19/9/2025 quy định cơ chế, chính sách thu hút chuyên gia khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số trong đó quy định tiêu chí tuyển chọn chuyên gia, cụ thể như sau:

“1. Tiêu chí chung:

a) Chủ trì hoặc tham gia thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, ưu tiên các ngành công nghệ chiến lược trong danh mục công nghệ chiến lược và sản phẩm công nghệ chiến lược do cấp có thẩm quyền ban hành, có đóng góp thiết thực cho sự phát triển của quốc gia, khu vực và quốc tế;

b) Có lý lịch rõ ràng, có đạo đức tốt;

c) Có mong muốn cống hiến cho sự phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của Việt Nam.

2. Đồng thời đáp ứng một trong các tiêu chí cụ thể sau đây:

a) Là tác giả hoặc đồng tác giả sáng chế được cấp văn bằng bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ đã được ứng dụng, chuyển giao tạo ra sản phẩm có giá trị thực tiễn; hoặc có chuyên môn sâu, giàu kinh nghiệm trong ngành, lĩnh vực phù hợp với nhiệm vụ thực hiện tại Việt Nam và đang công tác tại bộ phận nghiên cứu của viện nghiên cứu, trường đại học hoặc doanh nghiệp uy tín ở nước ngoài;

b) Là tác giả hoặc đồng tác giả công trình nghiên cứu khoa học và công nghệ xuất sắc, đã đạt giải thưởng quốc tế hoặc đã được ứng dụng rộng rãi mang lại hiệu quả thiết thực và phù hợp với chương trình, nhiệm vụ, dự án khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số dự kiến tham gia;

c) Có bằng tiến sĩ từ các trường đại học trong nhóm 200 đại học hàng đầu thế giới theo các bảng xếp hạng quốc tế uy tín và có thời gian tối thiểu 05 năm giảng dạy, nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ tại cơ sở nghiên cứu, đào tạo có uy tín ở nước ngoài thuộc chuyên ngành phù hợp với chương trình, nhiệm vụ, dự án khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số dự kiến tham gia;

d) Có bằng tiến sĩ và đã có ít nhất 05 năm làm việc tại vị trí nghiên cứu khoa học trong chương trình, dự án hợp tác quốc tế về khoa học, công nghệ hoặc trong bộ phận nghiên cứu của doanh nghiệp có uy tín ở nước ngoài;

đ) Có tối thiểu 10 bài báo quốc tế đăng trên các tạp chí danh tiếng hoặc là thành viên hội đồng khoa học của các tạp chí uy tín hoặc tham gia hướng dẫn thành công ít nhất 02 nghiên cứu sinh tiến sĩ;

e) Trường hợp ứng viên không đáp ứng tiêu chí quy định tại các điểm a, b, c, d và đ nêu trên thì cơ quan, tổ chức, đơn vị có nhu cầu tuyển chọn chuyên gia quyết định việc tuyển chọn chuyên gia triển khai thực hiện chương trình, nhiệm vụ, dự án khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và chịu trách nhiệm về quyết định đó.”

Nghị định số 249/2025/NĐ-CP cũng quy định tiền lương được thỏa thuận trong hợp đồng lao động đối với chuyên gia, bảo đảm tương xứng với nhiệm vụ được giao và phù hợp với mặt bằng tiền lương trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tương ứng trên thị trường lao động.

Tiền thưởng hằng năm do cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao chủ trì thực hiện chương trình, nhiệm vụ, dự án khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quyết định trên cơ sở kết quả đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ được giao, tối đa 04 tháng tiền lương ghi trong hợp đồng lao động.

Tiền thưởng thu được từ việc cho thuê, bán, chuyển nhượng, chuyển giao quyền sử dụng, tự khai thác, sử dụng kết quả nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; kết quả nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số khi góp vốn, hợp tác, liên doanh, liên kết, kinh doanh dịch vụ hoặc thành lập doanh nghiệp được thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 28 Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Nghị định nêu rõ nhà nước hỗ trợ ban đầu 01 tháng lương ghi trong hợp đồng lao động để ổn định chỗ ở, di chuyển, mua sắm thiết yếu; được hỗ trợ tiền thuê nhà, phương tiện đi lại hoặc cung cấp căn hộ tiêu chuẩn, phương tiện đi lại trong thời gian làm chuyên gia; được chi trả kinh phí đi nghiên cứu, trao đổi khoa học ở nước ngoài khi được cơ quan, tổ chức, đơn vị chủ trì chương trình, nhiệm

vụ, dự án khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cứ theo yêu cầu nhiệm vụ.

Về chăm sóc y tế, nghỉ dưỡng và nghỉ phép trong năm: Được cung cấp gói chăm sóc sức khỏe tự nguyện theo năm không quá 01% tiền lương một năm ghi trong hợp đồng lao động.

Hằng năm, được hưởng 07 ngày nghỉ dưỡng trong nước và được hỗ trợ kinh phí tối đa 01 tháng lương ghi trong hợp đồng lao động cho bản thân cùng thành viên gia đình (bao gồm vợ hoặc chồng, con dưới 18 tuổi).

Được nghỉ phép theo quy định của pháp luật về lao động, được chi trả kinh phí vé máy bay khứ hồi 01 lần/năm cho chuyên gia cùng thành viên gia đình (bao gồm vợ hoặc chồng, con dưới 18 tuổi) về nước.

Được tôn vinh hoặc ghi nhận sự đóng góp của chuyên gia khi chính thức nhận nhiệm vụ tại Việt Nam và khi kết thúc và hoàn thành nhiệm vụ ghi trong hợp đồng lao động; được lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước gặp mặt, biểu dương, nghe báo cáo kiến nghị, đề xuất; được tham gia các diễn đàn trao đổi kinh nghiệm về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; được khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng; được nhận danh hiệu, giải thưởng về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong nước và nước ngoài, phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam.

Thành viên gia đình chuyên gia (bao gồm: Vợ hoặc chồng, con dưới 18 tuổi) khi ở Việt Nam còn được hưởng các chính sách sau:

- Được hỗ trợ tìm trường học và hỗ trợ học phí cho con dưới 18 tuổi trong các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập.
- Được cung cấp gói chăm sóc sức khỏe tự nguyện cho gia đình theo năm không quá 01% tiền lương một năm ghi trong hợp đồng lao động của chuyên gia.
- Được hỗ trợ giới thiệu, tạo điều kiện tiếp cận cơ hội việc làm phù hợp theo quy định của Bộ luật Lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan.
- Được cấp thị thực nhiều lần, thẻ tạm trú tương ứng với thời gian làm việc của chuyên gia (nếu có).

Như vậy, các chính sách hỗ trợ quy định tại dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố cơ bản phù hợp với quy định tại Nghị định số 249/2025/NĐ-CP ngày 19/9/2025 của Chính phủ. Ngoài ra, để cụ thể hóa một số mức hỗ trợ khác chưa quy định cụ thể tại Nghị định số 249/2025/NĐ-CP (tiền thuê nhà), dự thảo Nghị quyết có bổ sung mức cụ thể không quá 50 triệu đồng/tháng. Cơ sở đề xuất mức hỗ trợ tiền thuê nhà đối với chuyên gia được đề xuất dựa trên mức giá thuê nhà dành cho người nước ngoài trên địa bàn thành phố Hà Nội:

- Mức giá phổ biến dành cho người nước ngoài thường rơi vào khoảng 700–1 200 USD/tháng (tương đương 18–30 triệu đồng/tháng), với căn 2-3 phòng ngủ ở các khu cao cấp trung tâm.

- Nếu tìm các tòa căn hộ cao cấp như Keangnam, Vinhomes Metropolis, giá có thể lên tới 40–50 triệu VND/tháng hoặc hơn tùy diện tích, tiện nghi và vị trí.

2.2. Tiếp thu ý kiến thẩm tra yêu cầu UBND Thành phố quy định tiêu chí, tiêu chuẩn khung của chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng tham gia các hoạt động khoa học và công nghệ của Thành phố trong Quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Thủ đô. Trên cơ sở quy định khung, cấp/người có thẩm quyền sẽ quy định chi tiết cụ thể theo từng nhiệm vụ khoa học và công nghệ, tránh tình trạng không đúng người, không đúng việc. Bên cạnh đó, việc bổ sung quy định này sẽ tạo cơ sở pháp lý để HĐND và các cơ quan chức năng khác giám sát quá trình tuyển chọn, sử dụng và đãi ngộ chuyên gia, đảm bảo nguồn ngân sách Thành phố được sử dụng một cách hiệu quả và đúng mục đích.

UBND Thành phố hoàn thiện khoản 5 và bổ sung khoản 6, khoản 7 Điều 15 như sau:

“5. Đơn vị ký hợp đồng với chuyên gia được trực tiếp quyết định lựa chọn chuyên gia không phải thực hiện thủ tục đấu thầu tư vấn cá nhân, *thỏa thuận chế độ ưu đãi trong phạm vi dự toán được giao.*

6. *Kinh phí thực hiện chế độ, chính sách ưu đãi đối với chuyên gia quy định tại Điều này được bố trí từ nguồn kinh phí ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác của đơn vị ký hợp đồng với chuyên gia.*

7. *UBND Thành phố quy định tiêu chí, tiêu chuẩn khung về chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng để thực hiện các chế độ, chính sách ưu đãi.”*

Khoản 7 Điều 15 vào dự thảo Nghị quyết đã giao UBND Thành phố quy định tiêu chí, tiêu chuẩn chung về chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng tham gia hoạt động khoa học và công nghệ của Thành phố.

Nếu chỉ giao UBND Thành phố quy định tiêu chí, tiêu chuẩn khung của chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng tham gia các hoạt động khoa học và công nghệ của Thành phố trong Quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Thủ đô thì phạm vi áp dụng sẽ bị giới hạn đối với chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng tham gia các nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Thủ đô. Việc quy định như trên sẽ cho phép UBND Thành phố đưa ra quy định tiêu chí, tiêu chuẩn đối chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng tham gia các hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo khác của Thành phố trong các văn bản quy phạm có phạm vi áp dụng khác nhau.

3. Về quy định chuyển giao không bồi hoàn

Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách:

Để tránh rủi ro pháp lý và thất thoát tài sản công, không đảm bảo mục tiêu tối ưu hóa hiệu quả ứng dụng, đề nghị giải trình làm rõ về việc tổ chức nhận chuyển giao sau khi nhận tài sản có được phép cho thuê, chuyển nhượng hoặc góp vốn bằng kết quả đã nhận hay không.

UBND Thành phố giải trình như sau:

Việc tổ chức nhận chuyển giao sau khi nhận tài sản có được phép cho thuê, chuyển nhượng hoặc góp vốn bằng kết quả đã nhận được quy định tại Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15:

“Điều 27. Thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo

1. Chủ sở hữu kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo tự quyết định việc thương mại hóa kết quả.

2. Tổ chức được giao quyền quản lý, sử dụng kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo được tự chủ, tự quyết định lựa chọn hình thức, phương án, giá, phân chia lợi nhuận thu được trong việc thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo. Các hình thức thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo bao gồm: cho thuê, bán, chuyển nhượng, chuyển giao quyền sử dụng; kinh doanh dịch vụ; hợp tác, liên doanh, liên kết, thành lập doanh nghiệp; tự khai thác, sử dụng.

Trường hợp có hoạt động góp vốn bằng kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo thì được tự quyết định phương án góp vốn, xác định giá để góp vốn và tỷ lệ vốn góp, phân chia kết quả từ hoạt động hợp tác, liên doanh, liên kết.

3. Trường hợp kết quả của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng một phần ngân sách nhà nước, tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ được giao quyền quản lý, sử dụng, quyền sở hữu phần tương ứng với kinh phí sử dụng ngân sách nhà nước được tự chủ, tự quyết định trong việc thỏa thuận thống nhất với các chủ sở hữu khác để thực hiện tổ chức thương mại hóa theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

4. Tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo chịu trách nhiệm áp dụng các biện pháp để phòng, chống thất thoát, lãng phí, tiêu cực; công khai, minh bạch thông tin thương mại hóa kết quả nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; báo cáo kết quả, hiệu quả thương mại hóa kết quả theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

5. Cơ quan chủ quản của tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có trách nhiệm kiểm tra, giám sát tổ chức chủ trì trong việc sử dụng kết quả nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước nhằm phòng, chống thất thoát, lãng phí, tiêu cực.

6. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.”

Đồng thời, để cho rõ ý, Ủy ban nhân dân Thành phố chỉnh sửa, hoàn thiện lại khoản 10 Điều 16 từ “10. Chi phí thuê chuyên gia độc lập, chi phí tổ chức Hội đồng tư vấn đánh giá hồ sơ được sử dụng từ nguồn kinh phí của Sàn giao

dịch công nghệ Hà Nội, được áp dụng định mức thuê chuyên gia độc lập, định mức chi hoạt động của các Hội đồng tư vấn khác quy định tại Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội - Phụ lục 08 quy định định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước của thành phố Hà Nội.” thành “10. Chi phí thuê chuyên gia độc lập, chi phí tổ chức Hội đồng tư vấn đánh giá hồ sơ được áp dụng định mức thuê chuyên gia độc lập, định mức chi hoạt động của các Hội đồng tư vấn khác quy định tại Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội - Phụ lục 08 quy định định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước của thành phố Hà Nội. Kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước cấp cho Sàn giao dịch công nghệ Hà Nội và các nguồn kinh phí hợp pháp khác của Sàn.”

4. Về dự thảo Nghị quyết

Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách:

Đề nghị UBND Thành phố chỉ đạo rà soát, hoàn thiện các nội dung đã nêu tại mục III của Báo cáo thẩm tra và lưu ý một số nội dung sau:

- Bổ sung quy định tại khoản 3, Điều 12 theo hướng: “Đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ trọng điểm,.....phục vụ trực tiếp nhiệm vụ được xác định theo nhu cầu tại thuyết minh nhiệm vụ và giá trung bình 03 báo giá thị trường của các đơn vị khác nhau, tại thời điểm xác định giá, không nhân với hệ số k”.

- Đề nghị rà soát lại nội dung quy định tại Điều 13 dự thảo Nghị quyết để đảm bảo thể hiện đúng mục đích quy định.

- Sửa đổi điểm d, khoản 1 Điều 15 như sau: “Tư vấn cho Thành phố về các vấn đề phát triển kinh tế - xã hội” để xác định rõ chủ thể được tư vấn.

- Tại khoản 1 Điều 17 quy định trách nhiệm đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ, ưu đãi có nêu: “*Đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ, ưu đãi phải đáp ứng đầy đủ điều kiện theo quy định tại Nghị quyết này và chịu trách nhiệm pháp lý về tính trung thực trong kê khai hồ sơ và các quy định pháp luật liên quan*”. Tuy nhiên, Nghị quyết không có nội dung quy định về điều kiện để hưởng các chính sách, hỗ trợ. Đề nghị kết cấu lại quy định tại khoản 1, Điều 17 cho phù hợp với nội dung của Nghị quyết.

- Kết cấu lại các Điều 19, Điều 20 dự thảo Nghị quyết vào chung một điều là “Điều khoản thi hành” để đảm bảo tính liên kết chặt chẽ các quy định của Nghị quyết và bổ sung xác định thời gian có hiệu lực của Nghị quyết làm căn cứ tổ chức triển khai thực hiện..

UBND Thành phố tiếp thu như sau:

- Đã bổ sung “03 báo giá thị trường của các đơn vị khác nhau tại thời điểm xác định giá” vào khoản 3, Điều 12, đồng thời, chuyển cụm “Ủy ban nhân dân Thành phố quy định cụ thể tiêu chí xác định hệ số k trong Quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Thủ đô, trong đó ưu tiên các tiêu chí về chất lượng của sản phẩm cuối cùng” từ khoản 4 Điều 12 lên khoản 3 Điều 12 để có sự liền mạch, logic trong quy định. Bên cạnh đó, sau khi rà soát, UBND Thành phố bổ sung vào cuối khoản 2 Điều 12 nội dung “Khi lập dự toán nhiệm vụ khoa học và công nghệ, tổ chức, cá nhân chủ trì được quyền đề xuất mức chi thấp hơn mức quy định.” để thực hiện trong trường hợp tổ chức chủ trì có nhu cầu sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước thấp hơn định mức chi theo quy định hoặc có vốn đối ứng, không cần sử dụng 100% nguồn ngân sách nhà nước.

- Đã rà soát lại nội dung quy định tại Điều 13 dự thảo Nghị quyết, chỉnh sửa để cho rõ và đúng mục đích quy định hơn như sau

“Hội thảo khoa học không thuộc nhiệm vụ khoa học và công nghệ nhưng được Thành ủy, Hội đồng nhân dân, UBND Thành phố giao nhiệm vụ cho các đơn vị thuộc Thành phố thực hiện khi lập dự toán được áp dụng theo nội dung, định mức chi hội thảo khoa học quy định tại Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội - Phụ lục 08 về định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước của thành phố Hà Nội.”

- Sửa đổi điểm d, khoản 1 Điều 15 như sau: “Tư vấn cho Thành phố và các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố về các vấn đề phát triển kinh tế - xã hội” để xác định rõ chủ thể được tư vấn. Bổ sung “các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố” để đảm bảo khi triển khai hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố có thể mời được các chuyên gia giỏi để tư vấn phục vụ phát triển ngành, lĩnh vực của mình.

- Kết cấu lại quy định tại khoản 1, Điều 17 như sau: “1. Đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ, ưu đãi chịu trách nhiệm pháp lý về tính trung thực trong kê khai hồ sơ và các quy định pháp luật liên quan.”

- Kết cấu lại các Điều 19, Điều 20 dự thảo Nghị quyết vào chung một điều là “Điều khoản thi hành” và bổ sung xác định thời gian có hiệu lực của Nghị quyết là từ ngày 10 tháng 10 năm 2025 (theo quy định tại khoản 1 Điều 53 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, thời điểm có hiệu lực toàn bộ hoặc một phần văn bản quy phạm pháp luật không sớm hơn 10 ngày kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành đối với văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương). Đồng thời, bổ sung thêm khoản 4 vào Điều 19 - Điều khoản thi hành: “4. Trường hợp văn bản được dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng các văn bản khác của cấp có thẩm quyền thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.”

(Dự thảo Nghị quyết gửi kèm theo)

8. Kiến nghị đề xuất:

UBND Thành phố đã tiếp thu, giải trình, hoàn thiện hồ sơ trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết về một số chính sách phát triển khoa học và công nghệ của thành phố Hà Nội. Kính đề nghị HĐND Thành phố xem xét, thông qua Nghị quyết tại kỳ họp chuyên đề tháng 9 năm của HĐND Thành phố/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND Thành phố; } (để b/c);
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Các Sở: Tài chính, Tư pháp,
Nội vụ, KH&CN;
- VPUB: CVP, PCVP P.T.T.Huyện,
ĐMPT;
- Lưu: VT, ĐMPT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trương Việt Dũng